TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số 37/2021/HSST
Ngày 29 tháng 06 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hà Thiện Thành**

***Các hội thẩm nhân dân*:**

Ông **Hà Xuân Ninh**

Ông **Hoàng Quốc Trị**

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Bùi Hồng Mơ** - Thư ký Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên toà: Bà **Vũ Như Trang** - Kiểm sát viên

Ngày 29/06/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/HSST ngày 28/05/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 39/2021/QĐXX- ST ngày 15 tháng 06 năm 2021, đối với bị cáo:

Đinh Trọng Đ *(Tên gọi khác: Không),* sinh năm 1968; tại xã G, huyện V, tỉnh N; nơi cư trú số nhà 267, phố T, thị trấn M, huyện V, tỉnh N; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hoá: Lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Trọng Đ và bà Bùi Thị B (Đều đã chết); có Vợ Nguyễn Thị T và có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ ngày nào, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

Chị Nguyễn Thị T. Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đinh Trọng Đ làm nghề kinh doanh tại gia đình ở số nhà 267, phố T, Thị trấn M, huyện V, có đăng ký hình thức hộ kinh doanh cá thể. Khoảng 08 giờ ngày 15/12/2020, Đinh Trọng Đ đi xe bus từ nhà đến khu vực chợ Rồng, thuộc phường V, thành phố N để lấy hàng tạp hóa về bán. Khi đến cổng chính của chợ Rồng, Đ gặp một người đàn ông không quen biết đang ngồi trên 01 xe tải màu xanh loại 07 tấn (Đ không nhớ biển kiểm soát). Người đàn ông này chào bán sản phẩm là các gói mì chính có bao bì ghi nhãn hiệu AJINOMOTO với giá 45.000 đồng/gói loại 1kg và giá 18.000 đồng/gói loại 400gam. Đ biết đây là mỳ

chính giả nhãn hiệu AJINOMOTO nhưng Đ vẫn mua 325 gói mì chính giả nhãn hiệu AJINOMOTO loại 1kg, 95 gói mì chính giả nhãn hiệu AJINOMOTO loại 400gam với giá như trên và mua 01 bao bột ngọt 25kg ghi chữ nước ngoài giá 700.000 đồng/bao, với mục đích bán kiếm lời trong dịp Tết nguyên đán 2021. Đ trả cho người đàn ông tổng số tiền là 17.035.000 đồng và yêu cầu người đàn ông trên vận chuyển số hàng mì chính về nhà Đ ở số nhà 267, phố T, Thị trấn M. Sau đó, Đ tự chuyển số mì chính đã mua lên tầng hai, bỏ vào nhà kho (là phòng ngủ cũ của vợ chồng) cất giấu một phần số mì chính giả trong tủ sắt, phần còn lại để dưới sàn nhà và phủ ga giường lên. Đ dự định sẽ chào bán số mì chính giả nhãn hiệu AJINOMOTO cho các chủ sạp hàng ở chợ M, thị trấn M và các cửa hàng kinh doanh ăn uống trên địa bàn. Hồi 09 giờ 30 phút ngày 28/01/2021, Đoàn liên ngành kiểm tra chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh N đến kiểm tra cơ sở kinh doanh của Đinh Trọng Đ, đã phát hiện toàn bộ số hàng hóa nghi là mì chính giả mà Đ đang cất giấu nêu trên. Tại thời điểm kiểm tra, Đ khai nhận các gói mì chính loại 1kg/gói và 400g/gói đều là hàng giả nhãn hiệu mì chính của Công ty AJINOMOTO Việt Nam, bao mì chính loại 25 kg là mì chính Trung Quốc do Đ mua về để bán kiếm lời. Đoàn kiểm tra đã lập biên bản thu giữ và niêm phong số mì chính có đặc điểm nêu trên của Đinh Trọng Đ theo quy định pháp luật.

Ngày 03/02/2021, Đội Quản lý thị trường số 1 Cục Quản lý thị trường tỉnh N đã bàn giao các tài liệu kèm theo tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N để xử lý theo quy định pháp luật.

Ngày 23/02/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã phối hợp với Đội Quản lý thị trường số 1 Cục Quản lý thị trường tỉnh N và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N tiến hành kiểm đếm, xác định số lượng tang vật thu giữ của Đinh Trọng Đ, gồm: 325 gói sản phẩm ghi BỘT NGỌT (MÌ CHÍNH) nhãn hiệu AJI-NO-MO-TO, loại 1kg/gói; 95 gói sản phẩm ghi BỘT NGỌT (MÌ CHÍNH) nhãn hiệu AJI-NO-MO-TO, loại 400g/gói; 01 bao bì xác rắn có chứa chất bên trong, trên vỏ bao có ghi chữ nước ngoài. Sau đó, ghi ký hiệu trên vỏ các gói và bao bì sản phẩm, cụ thể như sau:

- Từ A1 đến A41 sản phẩm ghi BỘT NGỌT (MÌ CHÍNH) nhãn hiệu AJI-NO-MO-TO, loại 1kg/gói, bỏ vào bao bì màu xanh ghi số 1.

- Từ A42 đến A82 sản phẩm ghi BỘT NGỌT (MÌ CHÍNH) nhãn hiệu AJI-NO-MO-TO, loại 1kg/gói, bỏ vào bao bì màu xanh ghi số 2.

- Từ A83 đến A123 sản phẩm ghi BỘT NGỌT (MÌ CHÍNH) nhãn hiệu AJI-NO-MO-TO, loại 1kg/gói, bỏ vào bao bì màu xanh ghi số 3.

- Từ số từ A124 đến A164 sản phẩm ghi BỘT NGỌT (MÌ CHÍNH) nhãn hiệu AJI-NO-MO-TO, loại 1kg/gói, bỏ vào bao bì màu xanh ghi số 4.

- Từ số từ A165 đến A205 sản phẩm ghi BỘT NGỌT (MÌ CHÍNH) nhãn hiệu AJI-NO-MO-TO, loại 1kg/gói, bỏ vào bao bì màu xanh ghi số 5.

- Từ A206 đến A246 sản phẩm ghi BỘT NGỌT (MÌ CHÍNH) nhãn hiệu AJI-NO-MO-TO, loại 1kg/gói, bỏ vào bao bì màu xanh ghi số 6.

- Từ A247 đến A287 sản phẩm ghi BỘT NGỌT (MÌ CHÍNH) nhãn hiệu AJI-NO-MO-TO, loại 1kg/gói, bỏ vào bao bì màu xanh ghi số 7.

- Từ A288 đến A325 sản phẩm ghi BỘT NGỌT (MÌ CHÍNH) nhãn hiệu AJI-NO-MO-TO, loại 1kg/gói, bỏ vào bao bì màu xanh ghi số 8.

- Từ B1 đến B95 sản phẩm ghi BỘT NGỌT (MÌ CHÍNH) nhãn hiệu AJI-NO-MO-TO, loại 400g/gó, bỏ vào bao bì màu xanh ghi số 9.

- Ký hiệu C1 trên một bao bì xác rắn màu trắng có sản phẩm bên trong, trên vỏ bao có ghi chữ nước ngoài, bỏ vào bao bì màu xanh ghi số 10.

Ngày 23/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu giám định số 16/CSKT trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định 325 gói sản phẩm ghi BỘT NGỌT (MÌ CHÍNH) nhãn hiệu AJI-NO-MO-TO, loại 1kg/gói (ký hiệu từ A1 đến A325) được đựng trong 08 bao bì xác rắn màu xanh (ký hiệu các bao từ số 1 đến số 8); 95 gói sản phẩm ghi BỘT NGỌT (MÌ CHÍNH) nhãn hiệu AJI-NO-MO-TO, loại 400g/gói (ký hiệu từ B1 đến B95) được đựng trong 01 bao bì xác rắn màu xanh (ký hiệu bao số 9); 01 bao bì xác rắn màu trắng chứa chất có ghi chữ nước ngoài trên vỏ bao (ký hiệu bao số 10). Kèm theo các mẫu so sánh do Công ty AJINOMOTO Việt Nam cung cấp.

Tại bản Kết luận số 1309/C09-P4 ngày 26/02/2021 của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an xác định:

- 325 gói ghi mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 1 kg/gói (ký hiệu từ A1 đến A325) gửi giám định đều không cùng loại với vỏ gói mì chính (ký hiệu M1) và gói mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 1kg/gói (ký hiệu M3) do Công ty AJINOMOTO Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh.

- Các tinh thể màu trắng trong các mẫu (ký hiệu từ A1 đến A325) gửi giám định đều không cùng loại với các tinh thể màu trắng trong mẫu so sánh (ký hiệu M3) do Công ty AJINOMOTO Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh.

- 95 gói ghi mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 400g/gói (ký hiệu từ B1 đến B95) gửi giám định đều không cùng loại với vỏ gói mì chính (ký hiệu M2) và gói mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 400g/gói (ký hiệu M4) do Công ty AJINOMOTO Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh.

- Các tinh thể màu trắng trong các mẫu (ký hiệu từ B1 đến B95) gửi giám định đều không cùng loại với các tinh thể màu trắng trong mẫu so sánh (ký hiệu M4) do Công ty AJINOMOTO Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh.

- Các mẫu (ký hiệu từ A1 đến A325 và ký hiệu từ B1 đến B95) gửi giám định đều là hàng giả mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 1kg/gói và loại 400g/gói do Công ty AJINOMOTO Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh.

- Tổng khối lượng (tính cả bao bì) của 325 gói ghi mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 1 kg/gói (ký hiệu từ A1 đến A325) gửi giám định là 322,3 kg.

- Tổng khối lượng (tính cả bao bì) của 95 gói ghi mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 400g/gói (ký hiệu từ B1 đến B95) gửi giám định là 37,2 kg.

- Tinh thể màu trắng trong 325 gói ghi mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 1 kg/gói (ký hiệu từ A1 đến A325) và 95 gói ghi mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO

loại 400g/gói (ký hiệu từ B1 đến B95) gửi giám định đều là Mononatri glutamat (mì chính). Mononatri glutamat nằm trong danh mục phụ gia thực phẩm thuộc Thông tư số 05/2018/TT-BYT.

- Tinh thể màu trắng trong 01 bao tải ghi chữ nước ngoài (ký hiệu C1) gửi giám định đều là Mononatri glutamat (mì chính).

- Trong các mẫu (ký hiệu từ A1 đến A325, từ B1 đến B95) và 01 bao tải ghi chữ nước ngoài (ký hiệu C1) gửi giám định đều có hàm lượng kim loại nặng Asen (As), Thủy ngân (Hg), Cadimi (Cd), Chì (Pb), đạt tiêu chuẩn cho phép về hàm lượng kim loại nặng theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (QCVN 8-2:2011/BYT).

Hoàn lại đối tượng Giám định gồm:

+ 285 gói ghi mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 1 kg/gói được đựng trong 05 bao tải.

+ 81 gói ghi mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 400 gam/gói được đựng trong 01 bao tải.

+ 01 bao tải mì chính có ghi chữ nước ngoài loại 25 kg.

Tại Văn bản số: 481/CV-AJI-2021 ngày 24/3/3021 Công ty AJINOMOTO Việt Nam xác định: Số mì chính nhãn hiệu *AJI-NO-MOTO* mà Công an tạm giữ của Đinh Trọng Đ gồm: 325 gói loại 1kg và 95 gói loại 400g là loại mì chính giả mạo nhãn hiệu (theo đăng bạ nhãn hiệu hàng hóa Quốc gia số 168, 169, 170 được cục sáng chế (nay là Cục Sở hữu trí tuệ) cấp và gia hạn đến ngày 01/4/2025). Số mì chính trên không phải do Công ty AJINOMOTO Việt Nam sản xuất. Và cũng tại văn bản này Công ty AJINOMOTO Việt Nam báo giá thì 325 gói mì chính giả nhãn hiệu AJINOMOTO loại 1kg/gói và 95 gói mì chính giả nhãn hiệu AJINOMOTO loại 400g/gói thu giữ của Đinh Trọng Đ có giá trị tương đương với giá hàng thật là 23.182.500 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-GV ngày 28/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố ***Đinh Trọng Đ*** ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N để xét xử về tội **"Buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm"**, theo khoản 1, khoản 5 Điều 193 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Trọng Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm" là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo ***Đinh Trọng Đ*** phạm tội **"Buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm"**. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 193; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Trọng

Đ từ 24 tháng đến 27 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng, tính từ ngày tuyên án. Phạt tiền bổ sung đối với **Đinh Trọng Đ** từ 20.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng.

Giao bị cáo **Đinh Trọng Đ** cho Uỷ ban nhân dân thị trấn M, huyện V, tỉnh N là nơi bị cáo thường trú và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 285 gói ghi mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 1 kg/gói được đựng trong 05 bao tải; 81 gói ghi mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 400 gam/gói được đựng trong 01 bao tải, đều là mì chính giả nhãn hiệu AJINOMOTO.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Đinh Trọng Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản Kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút, ngày 28/01/2021 tại cơ sở kinh doanh của Đinh Trọng Đ ở số nhà 267, phố T, thị trấn M, huyện V, Đoàn liên ngành Kiểm tra chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh N đã phát hiện Đinh Trọng Đ có hành vi mua và cất giữ mục đích để bán 325 gói mì chính loại 1 kg và 95 gói mì chính loại 400 gam giả nhãn hiệu AJINOMOTO của Công ty AJINOMOTO Việt Nam. Số mì chính giả nhãn hiệu AJINOMOTO có giá trị tương đương với giá trị hàng thật là 23.182.500 đồng.

Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 193. Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm.

"1. Người nào sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3]. Hành vi của bị cáo Đinh Trọng Đ đã nêu trên là phạm tội "Buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm" được quy định tại khoản 1 Điều 193 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý thị trường của Nhà nước, đồng thời xâm hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng, ngoài ra còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm minh để giáo dục cải tạo bị cáo và là bài học răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Trọng Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thời gian tham gia quân đội và đã nhiều lần được Chủ tịch UBND thị trấn M tặng giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thị trấn M giai đoạn 2010 – 2020. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[8]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương, nơi bị cáo thường trú và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để bị cáo học tập trở thành người có ích cho xã hội. Đồng thời vẫn đảm bảo được tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt bổ sung là phạt tiền, theo quy định tại khoản 5 Điều 193 Bộ luật Hình sự.

[10]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với 285 gói ghi mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 1 kg/gói được đựng trong 05 bao tải; 81 gói ghi mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 400 gam/gói được đựng trong 01 bao tải, đều là

mì chính giả nhãn hiệu AJINOMOTO, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bao tải mì chính có ghi chữ nước ngoài loại 25kg. Quá trình điều tra xác định số mì chính nêu trên không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, Đinh Trọng Đ mua về nhằm mục đích bán kiếm lời. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã chuyển Công an huyện V xử lý theo quy định pháp luật.

[11]. Đối với hành vi mua 01 bao tải mì chính 25 kg có ghi chữ nước ngoài không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ. Quá trình điều tra xác định Đinh Trọng Đ mua bao mì chính nêu trên nhằm mục đích giới thiệu, bán cho các cơ sở kinh doanh ăn uống trên địa bàn và không có mục đích làm giả mì chính các thương hiệu khác. Vì vậy, Công an huyện V ra quyết định xử phạt hành chính (phạt tiền) đối với Đinh Trọng Đ về hành vi "Kinh doanh hàng hóa nhập lậu" là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị T (sinh năm 1970), và anh Đinh Trọng Đ (sinh năm 1998), đều có nơi cư trú số nhà 267, phố T, thị trấn M, huyện V – là vợ và con của Đ. Quá trình điều tra đã xác định: Việc Đ mua và cất giấu số mì chính giả nhãn hiệu AJINOMOTO và 25 kg mì chính có ghi chữ nước ngoài nhằm mục đích bán kiếm lời; chị Tiết và anh Đ đều không biết. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với chị T và anh Đ.

Đối với người đàn ông đã bán mì chính giả nhãn hiệu AJINOMOTO cho Đinh Trọng Đ vào ngày 15/12/2020 (theo lời khai của Đán). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành điều tra xác minh, nhưng không đủ căn cứ để xác định.

[12] ***Về án phí***: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] ***Về quyền kháng cáo***: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo ***Đinh Trọng Đ*** phạm tội "***Buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm***".

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 193; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Đinh Trọng Đ** 25 (Hai mươi lăm) tháng tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 50 (Năm mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án ngày 29/06/2021.

Giao bị cáo **Đinh Trọng Đ** cho Uỷ ban nhân dân thị trấn M, huyện V, tỉnh N là nơi bị cáo thường trú và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Phạt tiền bổ sung 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 285 gói ghi mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 1 kg/gói được đựng trong 05 bao tải; 81 gói ghi mì chính nhãn hiệu AJINOMOTO loại 400 gam/gói được đựng trong 01 bao tải, đều là mì chính giả nhãn hiệu AJINOMOTO, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng. (Đặc điểm các vật chứng tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/05/2021, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự".

3. ***Về án phí:*** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Đinh Trọng Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;
(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thiện Thành